

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57497/CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2015

Kính gửi: Công ty CP phát triển phần mềm và dịch vụ di động
(Địa chỉ: Số 71 ngõ 7 Phạm Hùng – Q. Cầu Giấy - Hà Nội)
MST: 0101698750

Trả lời công văn số 15081801/CV-Sami ngày 18/8/2015 của Công ty CP phát triển phần mềm và dịch vụ di động hỏi về chính sách thuế, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT quy định thời điểm xác định thuế GTGT:

“2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hoá đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Đối với dịch vụ viễn thông là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu về cước dịch vụ kết nối viễn thông theo hợp đồng kinh tế giữa các cơ sở kinh doanh dịch vụ viễn thông nhưng chậm nhất không quá 2 tháng kể từ tháng phát sinh cước dịch vụ kết nối viễn thông.”

Căn cứ Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hoá đơn:

“...

b) Tiêu thức “Tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán”, “tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua”: ghi tên đầy đủ hoặc tên viết tắt theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế.

...

Trường hợp khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ từ 200.000 đồng trở lên mỗi lần, người mua không lấy hóa đơn hoặc không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế (nếu có) thì vẫn phải lập hóa đơn và ghi rõ “người mua không lấy hoá đơn” hoặc “người mua không cung cấp tên, địa chỉ, mã số thuế”.

“...”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty CP phát triển phần mềm và dịch vụ di động ký hợp đồng kinh tế với Trung tâm viễn thông khu vực I kinh doanh dịch vụ viễn thông (gọi tắt là VTN1) thì Công ty xuất hoá đơn cho khách hàng theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính nêu trên.

Liên quan đến việc tạm ngừng nhận hồ sơ thanh toán cước phân chia dịch vụ 1900 giữa Công ty và VTN1 không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục thuế TP Hà Nội.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty CP phát triển phần mềm và dịch vụ di động được biết và thực hiện./. *ms*

Nơi nhận:

- Như trên;
- P Ktr4; P pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).


Mai Sơn